

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/HS-ST
Ngày: 14 - 8 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Duyên;
2. Ông Quách Xuân Luyện.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Vân Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

+ **Lê Đại N** - sinh năm 1985; nơi ĐKKHKT, nơi ở: Thôn ĐH, xã YT, huyện YY, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Th; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; đặc điểm nhân thân: Ngày 21/6/2011, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội ra Quyết định về việc đưa người vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/5/2019 đến ngày 14/5/2019 chuyển giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị Th - sinh năm 1960; nơi ĐKKHKT: Thôn ĐH, xã YT, huyện YY, tỉnh Nam Định, có mặt.

* *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Trung T - sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn T, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đại N là người nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/5/2019, N đang đi chơi một mình ở khu vực thôn QT, xã YT thì gặp bạn nghiện mới quen biết tên là K (N không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ của K). K rủ N góp chung tiền đi mua ma túy (Heroine) về để cùng nhau sử dụng. Lúc này, N đang có nhu cầu sử dụng ma túy nên đồng ý và đưa cho K số tiền 100.000 đồng để K đi mua ma túy. K cầm lấy số tiền của N đưa rồi điều khiển xe mô tô chở N đến khu vực ngã tư S thuộc thôn SN, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam. Tại đây, K bảo N đứng đợi để K đi mua ma túy. N xuống xe đứng đợi, khoảng 05 phút sau thì thấy K quay lại. K đưa cho N 01 (một) gói được gói bằng giấy bạc màu vàng gói trong túi nilon màu trắng; biết đây là ma túy nên N cầm ở tay phải. Sau khi đưa ma túy cho N, K bảo N đứng đợi để K đi mua xi lanh về cùng sử dụng, rồi điều khiển xe mô tô đi. Khoảng 10 giờ 05 phút cùng ngày, trong lúc N đang đứng đợi K thì bị Tổ công tác của Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Ban Công an xã TT đang tuần tra trên địa bàn phát hiện bắt quả tang.

** Tài sản, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:*

- Thu giữ tại tay phải của Lê Đại N đang cầm 01 (một) gói được gói bằng giấy bạc màu vàng gói trong túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01;

- Thu giữ tại túi quần trước bên phải của Lê Đại N đang mặc 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh-đen, đã cũ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

Ngày 09/5/2019, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Đại N tại thôn ĐH, xã YT, huyện YY, tỉnh Nam Định. Quá trình khám xét không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 104/PC09-MT ngày 12/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,158g (Không thấy một trăm năm mươi tám gam) loại: Heroine”.*

* Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng đưa ma túy cho N: Trong quá trình điều tra N khai N đưa 100.000 đồng cho một người có tên là K để người đó đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Sau đó, K điều khiển xe mô tô đi mua ma túy về đưa cho N. Bản thân N không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ của K và cũng không nhớ biển kiểm soát xe mô tô do K điều khiển. Ngoài lời khai của N thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác; vì vậy không có căn cứ để xác minh làm rõ nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng đưa ma túy cho N.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 30/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Lê Đại N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Đại N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt Lê Đại N từ 18 đến 24 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy lượng Heroine hoàn lại sau giám định.

- Bị cáo N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án - bà Nguyễn Thị Th không có yêu cầu, đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Lê Đại N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 05 phút ngày 09/5/2019, tại thôn SN, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; Công an huyện Thanh Liêm đã bắt quả tang Lê Đại N đang tàng trữ trái phép 0,158g ma túy, loại Heroine, với mục đích là để sử dụng cho bản thân.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép Heroine của Lê Đại N là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Lượng Heroine mà bị cáo tàng trữ là trên 0,1g và dưới 5g. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố Lê Đại N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến; nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, lao động tự do, không có thu nhập ổn định; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với lượng Heroine hoàn lại sau giám định, là vật cấm tàng trữ, nay sẽ căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh-đen, đã cũ: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Th, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo N. Sáng ngày 09/5/2019, bà Th cho N mượn chiếc điện thoại trên, sau đó N lắp sim điện thoại của mình vào để nghe gọi, N không sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc mua ma túy. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Th chiếc điện thoại trên là đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Đại N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt bị cáo Lê Đại N 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 09/5/2019.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng Heroine hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 104/PC09-MT (Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/8/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm).

3. Án phí: Buộc bị cáo Lê Đại N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Xuân Cảnh